

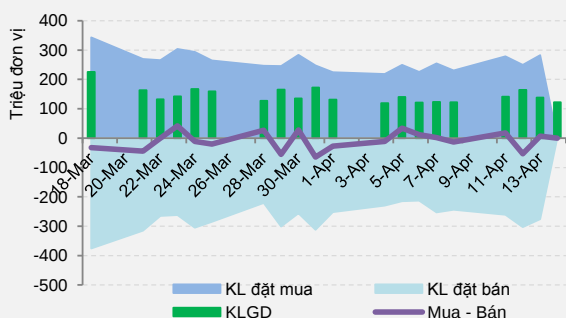
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 14/4/2016

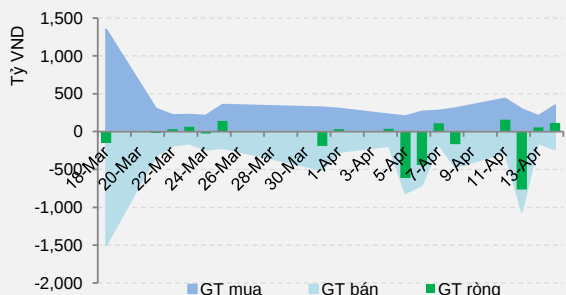
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	579.49	80.28
% Thay đổi	↑ 0.25%	↑ 0.06%
KLGD (CP)	122,483,715	42,129,878
GTGD (tỷ đồng)	2,055.50	488.01
Tổng cung (CP)	-	73,931,900
Tổng cầu (CP)	-	72,705,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	5,465,370	683,693
KL mua (CP)	9,334,760	1,980,600
GTmua (tỷ đồng)	348.92	27.46
GT bán (tỷ đồng)	236.08	10.79
GT ròng (tỷ đồng)	112.84	16.66

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.02%	10.3	1.9	1.7%
Công nghiệp	↑ 0.19%	11.8	1.8	20.6%
Dầu khí	↓ -1.53%	5.0	0.7	1.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.17%	20.7	3.7	1.7%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.55%	20.5	2.5	2.1%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.20%	14.7	5.5	22.2%
Ngân hàng	↑ 0.27%	13.6	1.6	4.6%
Nguyên vật liệu	↑ 0.40%	12.2	1.9	16.1%
Tài chính	↑ 0.87%	20.0	2.6	24.9%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.26%	10.1	2.0	4.3%
VN - Index	↑ 0.25%	13.3	3.0	81.8%
HNX - Index	↑ 0.06%	10.8	1.8	18.2%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường khó dự đoán khi tưởng như VN-Index sẽ vững vàng chốt phiên trên mốc 580 điểm nhưng áp lực bán ra bất ngờ tăng mạnh về cuối phiên một lần nữa khiến chỉ số lỡ hẹn với ngưỡng cản tâm lý quan trọng này. Độ rộng thị trường được cải thiện phần nào trong phiên ngày hôm nay tuy nhiên thanh khoản giảm mạnh trên cả 2 sàn cho thấy dòng tiền hiện khá thận trọng tại vùng giá hiện tại. Việc vượt mốc 580 điểm ngay trong tầm tay nhiều khả năng sẽ tác động tiêu cực lên tâm lý một bộ phận nhà đầu tư qua đó cản trở việc chinh phục mốc 580 điểm trong phiên tới.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Nhà đầu tư cần tiếp tục theo dõi sát diễn biến thị trường, hạn chế mua đuổi ở vùng giá cao nhằm hạn chế rủi ro.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index nhanh chóng vượt lên trên mốc tham chiếu từ đầu phiên giao dịch, có lúc đã tiến sát mốc 585 điểm. Tuy nhiên lực bán tăng dần về cuối phiên đã thu hẹp khá nhiều biên độ tăng của chỉ số. Chốt phiên, VN-Index tăng 1,47 điểm, lên 579,49 điểm. Khối lượng khớp lệnh giảm 10,5% so với phiên trước, đạt trên 116 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt trên 2.057 tỷ đồng.

Giá dầu giảm trở lại sau 3 phiên tăng nóng đã tác động tiêu cực lên nhóm cổ phiếu dầu khí: GAS (-300), PVD (-600), PXS (-100).

Nhóm cổ phiếu ngân hàng giao dịch lành lành quanh mốc tham chiếu: VCB (+400), BID (+100), MBB (+100), CTG (-100), EIB (-100), STB đứng giá.

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN-30 giao dịch khá cân bằng với 10 mã tăng, 8 mã giảm và 12 mã đứng giá: VIC (+500), MSN (+500), KDC (+400), CII (-200), SBT (-500).

Trong một diễn biến khác, HAG và HNG cùng chốt phiên ở mức giá trần, khớp lệnh lần lượt hơn 5,7 triệu và gần 1 triệu đơn vị.

HNX-Index:

HNX-Index dao động với biên độ hẹp quanh mốc tham chiếu trong phần lớn thời gian phiên giao dịch. Chốt phiên, HNX-Index tăng 0,05 điểm, lên 80,28 điểm. Khối lượng khớp lệnh giảm gần 17% so với phiên trước, đạt trên 38 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt trên 488 tỷ đồng.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 14/4/2016

Nhóm cổ phiếu dầu khí giảm nhẹ: PVB (-100), PVC (-100), PVS (-100).

Nhóm cổ phiếu chứng khoán phân hóa: KLS, VND và SHS đứng giá, BVS (+200), VIX (+200).

Nhóm cổ phiếu trong rổ HNX-30 giao dịch cân bằng với 11 mã tăng, 11 mã giảm và 8 mã đứng giá: NTP (+4.000), VGS (+500), LAS (+100), ACB (-300), CEO (-100), SHB và AAA đứng giá.

TIN TỨC NỘI BẬT TRONG NGÀY

TPHCM: Nợ thuế tăng 1.184 tỉ đồng. Cục Thuế TP.HCM cho biết tổng số tiền thuế, tiền phạt còn nợ tạm kết theo chương trình TMS (phần mềm quản lý thuế tập trung) đến ngày 31-3-2016 là 20.243 tỉ đồng, tăng 6,21%, tương đương 1.184 tỉ đồng so với thời điểm 31-12-2015. Trong đó nợ khó thu tăng 7,85% tương đương 435 tỉ đồng, tiền thuế nợ đến 90 ngày tăng 19,23%, tương đương 682 tỉ đồng... Nợ chờ xử lý và nợ thuế trên 90 ngày giảm nhẹ.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HSX, khối ngoại tiếp tục mua ròng trên 112 tỷ đồng. SSI dẫn đầu về khối lượng mua ròng với trên 1,8 triệu đơn vị. HPG, GAS và STB được mua ròng nhẹ. Chiều ngược lại, HAG dẫn đầu về khối lượng bán ròng với trên 529 nghìn đơn vị. HSG và DIG cũng bị bán ròng nhẹ.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng trên 16 tỷ đồng. PVS dẫn đầu về khối lượng mua ròng với trên 627 nghìn đơn vị. SHS, VND và BVS cũng được mua ròng nhẹ. Chiều ngược lại, KLS dẫn đầu về khối lượng bán ròng với trên 216 nghìn đơn vị. DBC và NDN cũng bị bán ròng nhẹ.

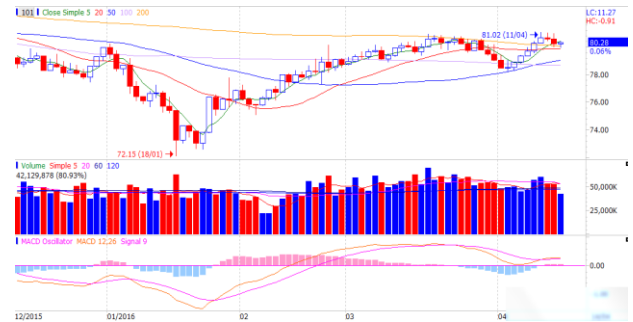
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Thanh khoản có sự sụt giảm nhẹ. Chỉ số đã có thời điểm vượt lên trên đường MA200 (trên 580 điểm) và chạm vào dải trên của Bollinger bands, tuy nhiên áp lực bán vào cuối phiên một lần nữa khiến chỉ số không thể vượt qua được ngưỡng 580 điểm. Một số chỉ báo như RSI, MACD hiện vẫn đang cho tín hiệu đi lên khá tích cực.

HNX-Index:



Chỉ số chỉ tăng điểm nhẹ sau khi chốt phiên giao dịch. Nguyên nhân xuất phát từ việc lực mua vào không còn mạnh như 1 vài phiên trước. Rủi ro đang xuất hiện trở lại khi chỉ số đang khá mong manh tại đường MA200. Một số chỉ báo như RSI, MACD hiện vẫn chưa cho tín hiệu tăng rõ ràng.



TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Giá vàng trong nước giảm mạnh

Giá vàng miếng SJC được giao dịch ở ngưỡng 33.20 - 33.28 triệu đồng/lượng mua vào và bán ra, giảm 130 nghìn đồng/lượng ở chiều mua và 110 ngàn đồng/lượng ở chiều bán.

Tỷ giá trung tâm tăng

Theo đó, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của VNĐ với USD ở mức 21,851 VNĐ/USD, tăng 13 đồng so với ngày 13/04.

TIN TỨC NGÀNH

Giá dầu quay đầu giảm

Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI giảm 41 cent, tương ứng 1%, xuống 41,76 USD/thùng. Giá dầu Brent giảm 51 cent, tương đương 1,1%, xuống 44,18 USD/thùng.

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 187,03 điểm lên 17.908,28 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 20,7 điểm lên 2.082,42 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 75,33 điểm, tương đương 1,55%, lên 4.947,42 điểm

USD tăng nhờ số liệu tích cực của Trung Quốc

Chỉ số Đôla Wall Street Journal, theo dõi USD với 16 đồng tiền trong giỏ tiền tệ, tăng 0,7% lên 86,4 điểm, khi USD tăng giá so với euro, yên và đồng tiền thị trường mới nổi.

Giá vàng rơi khỏi đỉnh 3 tuần

Kết thúc phiên giao dịch, hợp đồng vàng giao tháng 6 giảm 1% xuống 1.248,3 USD/ounce. Cũng trong ngày, hợp đồng vàng giao ngay giảm 0,7% xuống 1.246,9 USD/ounce.



KẾT QUẢ KINH DOANH

PHR: Lãi ròng quý 1 tăng hơn 14%	Cụ thể, doanh thu thuần quý 1/2016 giảm 24.4% so cùng kì, đạt 146 tỷ đồng. Tuy nhiên lợi nhuận sau thuế đạt 24.9 tỷ đồng, tăng 14.4% nhờ khoản tiền thu được từ thanh lý cây cao su.
KMT: Kế hoạch lợi nhuận trước thuế 2016 hơn 6 tỷ	CTCP Kim khí miền Trung đã ra nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2016 với kế hoạch sản lượng tiêu thụ năm 2016 là 175,000 tấn và lợi nhuận trước thuế đạt 6.25 tỷ đồng.
VIS: Lãi quý 1 gần 22 tỷ đồng	CTCP Thép Việt Ý công bố BCTC quý 1/2016 với doanh thu giảm 9% nhưng lãi ròng vẫn đạt 21.8 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ năm trước báo lỗ.
DCM: Trình kế hoạch lãi ròng 649 tỷ đồng	Theo đó, DCM sẽ trình cổ đông kế hoạch 2016 với tổng doanh thu hợp nhất 5,845 tỷ đồng, lợi nhuận trước và sau thuế lần lượt 683.59 tỷ đồng và 649 tỷ đồng.
PSW: Lợi nhuận trước thuế 2016 dự kiến đạt 34.5 tỷ đồng	Trong Đại hội, PSW sẽ trình kế hoạch SXKD 2016, dự kiến doanh thu đạt 2,588 tỷ đồng, xấp xỉ thực hiện năm 2015, nhưng lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 34.5 tỷ đồng, giảm 16%
EVE: Đặt kế hoạch tăng trưởng lợi nhuận 32%	Về kế hoạch kinh doanh 2016, EVE đặt kế hoạch doanh thu 1.100 tỷ đồng, tăng 24,5% năm trước; lợi nhuận sau thuế đặt kế hoạch 150 tỷ đồng, tăng 32,1% thực hiện năm trước.
TLH bất ngờ lãi gần 106 tỷ đồng trong Quý I	Cụ thể, doanh thu thuần đạt 1.008,5 tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế quý này đạt 105,7 tỷ đồng, gấp 35 lần cùng kỳ.

TIN DOANH NGHIỆP

SJS: Đã xóa hết lỗ lũy kế	Theo đó, sau 3 năm có lãi, Sudico đã xóa hết phần lỗ lũy kế trước đó và quyết định sẽ chia cổ tức bằng tiền mặt cho năm 2015 ở mức 5%.
----------------------------------	--

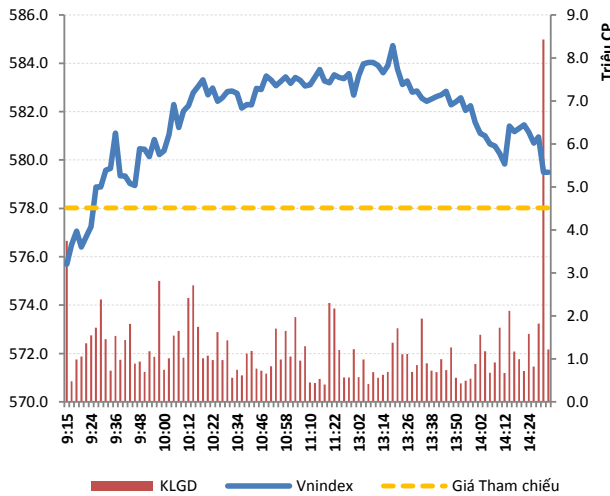
TIN TỨC KHÁC

EVE: Trả cổ tức 70%	EVE đã nâng tỷ lệ cổ tức lên 70% trong đó cổ tức bằng tiền mặt 20% mệnh giá và cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 50%. Việc chia lợi nhuận bằng cổ phiếu từ lợi nhuận chưa phân phối và thặng dư vốn cổ phần.
DCM: dự kiến trả cổ tức 9% năm 2016	HĐQT trình cổ đông kế hoạch chia cổ tức 8%/vốn điều lệ năm 2015 bằng tiền, tương đương số tiền chi trả 423,5 tỷ đồng. Đối với năm 2016, cổ tức dự kiến 9%/vốn điều lệ.

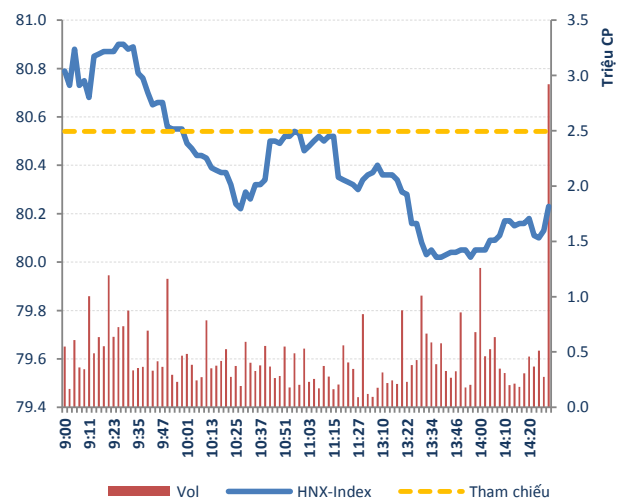


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

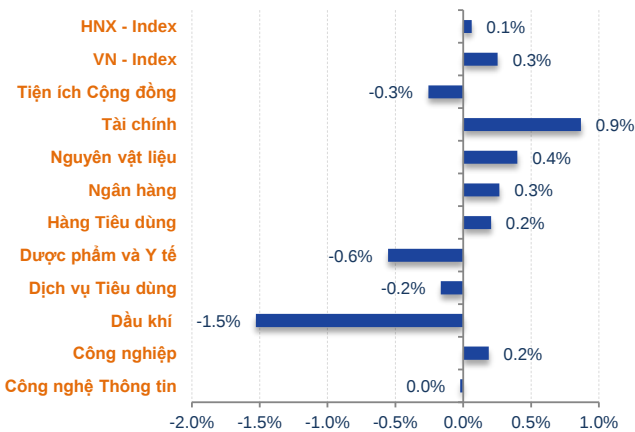
KLGD và VN-Index trong phiên



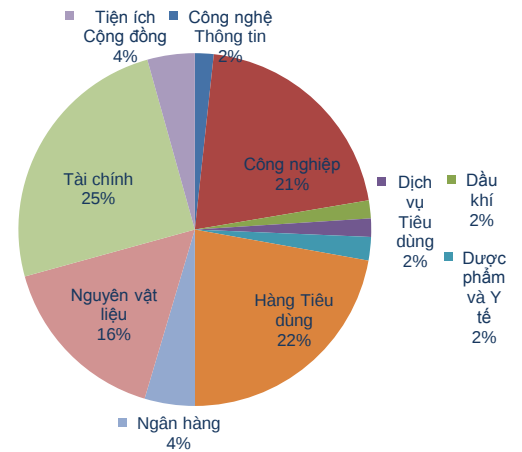
KLGD và HNX-Index trong phiên



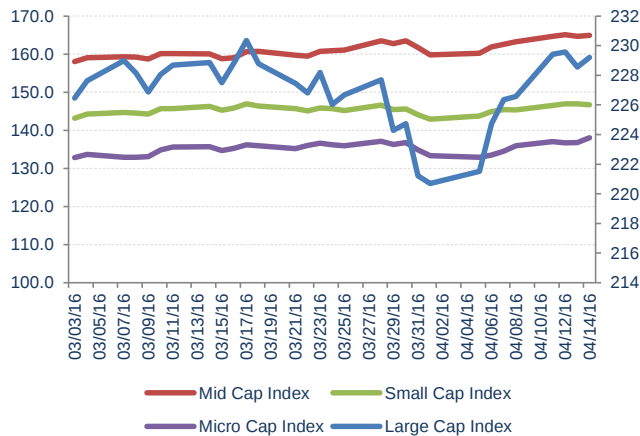
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



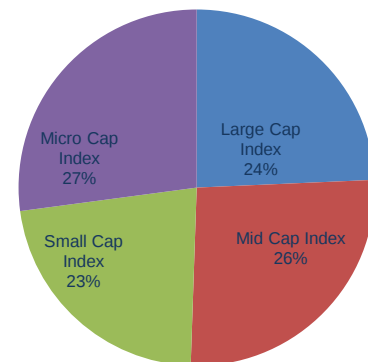
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SSI	1,887,680	HAG	529,770	1	PVS	627,500	KLS	216,990
2	HPG	562,090	HSG	377,100	2	SHS	598,200	DBC	127,400
3	GAS	461,850	DIG	336,710	3	VND	161,000	NDN	69,400
4	STB	431,100	PXL	200,180	4	BVS	157,300	PTI	50,700
5	VCB	361,780	HNG	175,900	5	IVS	128,900	VCG	50,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HAG	6.7	7.1	↑ 5.97%	5,745,370	SHB	6.4	6.4	→ 0.00%	5,767,509
DLG	7.0	7.4	↑ 5.71%	5,315,500	TVC	13.8	14.4	↑ 4.35%	2,091,300
FLC	6.4	6.4	→ 0.00%	5,124,630	VIX	8.9	9.1	↑ 2.25%	1,919,754
TSC	8.8	9.1	↑ 3.41%	4,899,160	SCR	9.1	9.0	↓ -1.10%	1,430,929
ITA	4.6	4.8	↑ 4.35%	4,413,790	VCG	10.9	10.9	→ 0.00%	1,378,800

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VLF	0.9	1.0	0.1	↑ 11.11%	HJS	15.0	16.5	1.5	↑ 10.00%
KSS	1.1	1.2	0.1	↑ 9.09%	LUT	3.0	3.3	0.3	↑ 10.00%
VIP	8.7	9.3	0.6	↑ 6.90%	DPC	36.3	39.9	3.6	↑ 9.92%
TAC	43.8	46.8	3.0	↑ 6.85%	KTS	33.5	36.8	3.3	↑ 9.85%
DTT	10.3	11.0	0.7	↑ 6.80%	L14	37.6	41.3	3.7	↑ 9.84%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNH	1.2	1.1	-0.1	↓ -8.33%	PMS	21.2	19.1	-2.1	↓ -9.91%
VCF	176.0	164.0	-12.0	↓ -6.82%	DZM	6.1	5.5	-0.6	↓ -9.84%
PTC	7.4	6.9	-0.5	↓ -6.76%	PPY	20.5	18.5	-2.0	↓ -9.76%
MCP	12.0	11.2	-0.8	↓ -6.67%	ARM	35.9	32.4	-3.5	↓ -9.75%
LCM	3.1	2.9	-0.2	↓ -6.45%	SDU	13.9	12.6	-1.3	↓ -9.35%

(*) Giá điều chỉnh

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HAG	5,745,370	3.3%	636	11.2	0.4
DLG	5,315,500	4.5%	513	14.4	0.6
FLC	5,124,630	17.8%	1,806	3.5	0.5
TSC	4,899,160	10.9%	1,174	7.8	0.8
ITA	4,413,790	1.6%	165	29.1	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	5,767,509	7.5%	856	7.5	0.5
TVC	2,091,300	7.0%	689	20.9	1.6
VIX	1,919,754	12.2%	1,156	7.9	0.8
SCR	1,430,929	7.4%	1,136	7.9	0.6
VCG	1,378,800	5.9%	884	12.3	0.8

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VLF	↑ 11.1%	-192.4%	(6,192)	-	8.3
KSS	↑ 9.1%	-35.1%	(2,935)	-	0.2
VIP	↑ 6.9%	5.1%	832	11.2	0.6
TAC	↑ 6.8%	15.8%	3,674	12.7	2.0
DTT	↑ 6.8%	4.8%	690	15.9	0.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HJS	↑ 10.0%	14.3%	1,820	9.1	1.3
LUT	↑ 10.0%	1.0%	126	26.1	0.3
DPC	↑ 9.9%	4.9%	831	48.0	2.3
KTS	↑ 9.9%	18.8%	4,535	8.1	1.4
L14	↑ 9.8%	34.3%	6,078	6.8	2.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	1,887,680	13.6%	1,807	12.0	1.6
HPG	562,090	26.5%	4,758	6.6	1.6
GAS	461,850	21.6%	4,499	10.2	2.1
STB	431,100	5.6%	764	13.3	0.8
VCB	361,780	12.0%	1,994	21.2	2.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	627,500	14.3%	3,397	4.8	0.7
SHS	598,200	12.2%	1,183	6.0	0.7
VND	161,000	9.6%	1,173	10.1	1.0
BVS	157,300	8.3%	1,608	8.6	0.7
IVS	128,900	3.2%	335	53.4	1.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	170,420	38.3%	6,477	21.9	8.2
VCB	112,730	12.0%	1,994	21.2	2.5
VIC	101,842	4.2%	657	79.9	4.2
GAS	87,823	21.6%	4,499	10.2	2.1
CTG	59,947	10.3%	1,530	10.5	1.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	15,954	8.2%	1,146	15.5	1.2
SQC	8,691	-9.7%	(860)	-	9.6
PHP	7,389	9.7%	1,168	19.3	1.9
PVS	7,237	14.3%	3,397	4.8	0.7
SHB	6,068	7.5%	856	7.5	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SSC	2.73	12.7%	3,101	14.8	1.9
PVD	2.67	13.4%	4,772	5.0	0.6
GAS	2.53	21.6%	4,499	10.2	2.1
VHG	2.36	5.6%	716	8.1	0.5
PXS	2.19	15.4%	1,924	6.8	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVC	3.65	9.7%	2,111	6.5	0.7
PVB	3.64	27.6%	5,845	3.7	0.9
HDO	3.62	1.2%	91	35.4	0.4
DC4	3.47	5.7%	855	7.9	0.5
OCH	3.38	2.2%	130	53.0	1.2



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Đoàn Trọng Hiếu
hieu.dt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
